

BÁO CÁO

Tổng kết công tác năm 2016 và nhiệm vụ công tác năm 2017

I. TÌNH HÌNH PHÁT TRIỂN LĨNH VỰC THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG CỦA TỈNH TRÀ VINH NĂM 2016

Trong năm 2016, lĩnh vực thông tin truyền thông trên địa bàn tỉnh hoạt động ổn định và có sự phát triển về mọi mặt:

- Hoạt động báo, đài phát triển đúng định hướng, tác động tích cực đến mọi mặt của đời sống xã hội. Các cơ quan báo chí đã thông tin, tuyên truyền kịp thời các chủ trương, chính sách, sự kiện lớn của tỉnh và đất nước. Qua đó góp phần định hướng dư luận xã hội, phát triển kinh tế, đảm bảo quốc phòng-an ninh, góp phần nâng cao nhận thức và tư tưởng của người dân.

- Hạ tầng viễn thông phát triển rộng khắp trên địa bàn tỉnh, đa dạng hóa các dịch vụ với chất lượng ngày càng cao, tốc độ tăng trưởng đa số đều đạt và vượt chỉ tiêu, đặc biệt là dịch vụ thông tin di động và internet. Từ đó, đã góp phần tích cực vào sự phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân trong tỉnh.

- Mạng lưới bưu chính được duy trì và có bước phát triển khá, đáp ứng yêu cầu của khách hàng; mạng đường thư được sắp xếp hợp lý, đảm bảo thời gian toàn trình và lưu thoát toàn bộ lượng thư báo, bưu phẩm, bưu kiện.

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong cải cách hành chính được duy trì và tiếp tục triển khai theo đúng kế hoạch. Hệ thống mạng, hệ thống máy chủ hoạt động ổn định, đảm bảo phục vụ tốt các ứng dụng dùng chung của tỉnh. Riêng các ứng dụng chuyên ngành ngày càng được sử dụng tích cực và hiệu quả hơn, đáp ứng nhu cầu ứng dụng CNTT phục vụ quản lý chuyên ngành của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC

1. Công tác tham mưu và ban hành các văn bản chỉ đạo, điều hành

Xây dựng và trình UBND tỉnh ban hành Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 36a/NQ-CP của Chính phủ; Quy định về quản lý hệ thống mạng cáp treo viễn thông, cáp truyền hình trên địa bàn tỉnh Trà Vinh; Kế hoạch ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước tỉnh Trà Vinh giai đoạn 2016 – 2020; Kế hoạch đào tạo, tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức về ATTT tỉnh Trà Vinh giai đoạn 2016-2020; Quy định quản lý, cung cấp, sử dụng thông tin trên trang thông tin điện tử và mạng xã hội trên địa bàn tỉnh Trà Vinh; Quy định về chế độ nhuận bút, thù lao đối với Cổng/Trang thông tin điện tử, Đài Truyền thanh và tài liệu không kinh doanh trên địa bàn tỉnh Trà Vinh; Kế hoạch hoạt động thông tin đối ngoại; Kế hoạch công tác tuyên truyền biển, đảo; Kế hoạch ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước tỉnh Trà Vinh năm 2017; Quy định

chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Thông tin và Truyền thông ...

Xây dựng và ban hành các kế hoạch: Kế hoạch đào tạo nguồn cho cán bộ nữ, cán bộ dân tộc giữ chức danh lãnh đạo, quản lý của Sở nhiệm kỳ 2020-2025; kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2016-2020; Kế hoạch triển khai, thực hiện Quyết định số 402/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về Đề án phát triển đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức người dân tộc thiểu số trong thời kỳ mới; Kế hoạch tổ chức thực hiện Chỉ thị số 16/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường và đổi mới công tác dân vận trong cơ quan hành chính Nhà nước, chính quyền các cấp trong tình hình mới; Kế hoạch thực hiện Kết luận số 01-KL/TU, ngày 16/6/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục thực hiện Nghị quyết 03 của Tỉnh ủy (Khóa IX) về phát triển toàn diện vùng đồng bào Khmer giai đoạn 2011-2015 trong tỉnh; Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết XII của Đảng.

Ban hành 32 Công văn chỉ đạo các cơ quan báo, đài, cơ quan truyền thông trong tỉnh tuyên truyền các chủ trương, Nghị quyết, các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo điều hành của Trung ương, Chính phủ, Bộ ngành Trung ương và của Tỉnh ủy, UBND tỉnh đến đúng đối tượng, . . .

2. Công tác thực thi nhiệm vụ chuyên môn

2.1. Về Thông tin - Báo chí - Xuất bản và thông tin đối ngoại

Triển khai kế hoạch công tác thông tin đối ngoại; công tác thông tin, truyền thông và thông tin đối ngoại khu vực biên giới, biển; công tác quản lý tổng hợp vùng ven biển đến các Sở, ngành liên quan đạt kết quả tốt.

Lắp đặt 02 pano (diện tích 63m²) cổ động trực quan tuyên truyền biển, đảo; biên tập, phát hành 11.000 tờ gấp, 1.750 tờ áp phích tuyên truyền biển, đảo và quản lý tổng hợp vùng ven biển; trang bị 06 cụm loa không dây cho các Đồn, Trạm Biên phòng.

Tổ chức tập huấn kiến thức quốc phòng, an ninh cho 50 cán bộ, quản lý, phóng viên, tuyên truyền viên, biên tập viên các cơ quan báo chí, cơ quan truyền thông trong tỉnh; tập huấn công tác phát ngôn và thông tin đối ngoại, có 120 học viên là lãnh đạo các Sở ngành, huyện, thị xã, thành phố.

Thẩm định và tham mưu Giám đốc Sở cấp 219 giấy phép xuất bản tài liệu không kinh doanh; 02 giấy phép đăng ký hoạt động cơ sở in; 02 giấy phép sử dụng máy photocopy màu; 01 giấy phép xuất bản tin; 01 giấy phép thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp trên mạng.

Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổ chức Ngày sách Việt Nam theo kế hoạch của UBND tỉnh; tham mưu UBND tỉnh phối hợp Bộ Thông tin và Truyền thông tổ chức thành công Triển lãm bản đồ và Trưng bày tư liệu “Hoàng Sa, Trường Sa của Việt Nam – Những bằng chứng lịch sử và pháp lý” tại tỉnh Trà Vinh, có hơn 3.500 lượt người tham dự; Phối hợp với Viện chiến lược Bộ TT&TT thực hiện Quy hoạch phát triển Xuất bản, In, Phát hành xuất bản phẩm; phối hợp với kênh truyền hình Văn hóa Đối ngoại NETVIET-VTC10 xây dựng kịch bản tuyên truyền quảng bá hình ảnh tỉnh Trà Vinh trên sóng VTC10.

2.2. Về Bru chính - Viễn thông

Thẩm định và trình UBND tỉnh phê duyệt quy hoạch hạ tầng viễn thông thụ động của doanh nghiệp viễn thông trên địa bàn tỉnh.

Cấp Giấy chứng nhận (tạm thời) đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng cho 55 chủ điểm; Xác nhận 26 vị trí lắp đặt trạm BTS của VNPT Trà Vinh, 52 vị trí lắp đặt của Mobifone Trà Vinh; hoàn thành công tác chỉnh trang đô thị các tuyến đường chính trên địa bàn thành phố Trà Vinh.

Thực hiện công tác phối hợp quản lý nhà nước về viễn thông năm 2016 với Trung tâm Kiểm định và Chứng nhận 2.

Phê duyệt phương án lắp đặt và bảo hành bộ đầu thu truyền hình số mặt đất của Bưu điện Trà Vinh; hỗ trợ khảo sát phương thức thu, xem truyền hình tương tự các hộ nghèo, hộ cận nghèo; thực hiện các thủ tục hỗ trợ đầu thu truyền hình mặt đất, phối hợp triển khai công tác hỗ trợ viễn thông công ích đến năm 2020; đề xuất danh sách các xã cần thực hiện chương trình viễn thông công ích đến năm 2020.

2.3. Về Công nghệ thông tin

Khảo sát phục vụ triển khai nội dung bảo mật, xác thực, kiểm tra đánh giá và giám sát an toàn thông tin theo Quyết định số 63/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ; khảo sát tình hình bố trí và chất lượng đội ngũ cán bộ chuyên trách công nghệ thông tin; khảo sát kết quả triển khai thực hiện công tác đảm bảo an toàn thông tin theo kế hoạch số 39-KH/BPCT ngày 27/6/2016 của Bộ phận chuyên trách đảm bảo an toàn thông tin của tỉnh.

Tham mưu Ban chỉ đạo ứng dụng công nghệ thông tin tổ chức sơ kết 6 tháng đầu năm 2016; điều chỉnh phương án kết nối mạng truyền số liệu chuyên dùng và thanh toán cước thuê mạng truyền số liệu chuyên dùng; triển khai thí điểm các phần mềm: Một cửa điện tử, Quản lý văn bản và điều hành.

Tổ chức 07 lớp tập huấn an ninh mạng, công tác kiểm tra an toàn thông tin cho Bộ phận chuyên trách đảm bảo An toàn thông tin tại các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh, có 305 lượt cán bộ dự.

3. Công tác tham mưu, tổng hợp và công tác khác

3.1. Công tác thanh, kiểm tra, giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo

a) Công tác thanh tra, kiểm tra

Xây dựng kế hoạch thực hiện Chương trình của Chính phủ về thực hiện Nghị quyết của Quốc hội về công tác phòng, chống vi phạm pháp luật và tội phạm, công tác thi hành án năm 2016 và những năm tiếp theo, theo Quyết định số 1895/QĐ-UBND ngày 09/9/2016 của UBND tỉnh.

Tổ chức Hội nghị trao đổi, hướng dẫn nghiệp vụ công tác thanh tra, kiểm tra chuyên ngành thông tin và truyền thông có 55 lượt cán bộ, công chức, viên chức các phòng chuyên môn thuộc Sở Thông tin và Truyền thông; phòng Văn hóa – Thông tin, Đội kiểm tra liên ngành các huyện, thị xã, thành phố tham dự.

- Tổng số cuộc thanh, kiểm tra trong năm: 07 cuộc, trong đó:

+ Thanh tra hành chính đối với đơn vị trực thuộc: 01 cuộc.

+ Thanh, kiểm tra chuyên ngành 06 cuộc về lĩnh vực thông tin và truyền thông đối với các tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.

- Tổng số đơn vị được thanh, kiểm tra: 77 đơn vị (tổ chức, cá nhân)

- Qua kiểm tra phát hiện 67 đơn vị vi phạm; Kết quả xử lý:

+ Xử lý nhắc nhở, chấn chỉnh: 63 đơn vị.

+ Xử lý vi phạm hành chính: 04 đơn vị, với số tiền 20 triệu đồng, tịch thu 76 Sim điện thoại di động và 9.600.000 đồng.

b) Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo, phản ánh kiến nghị của công dân:

Trong năm 2016, Sở tiếp nhận 03 đơn phản ánh, kiến nghị (01 đơn phản ánh của công dân, 02 đơn phản ánh của cơ quan, tổ chức), kết quả đã ban hành văn bản trả lời phản ánh, kiến nghị đúng theo quy định.

3.2. Về công tác kế hoạch tài chính, đầu tư xây dựng cơ bản

Triển khai thực hiện Quy hoạch phát triển xuất bản, in, phát hành xuất bản phẩm tỉnh Trà Vinh đến năm 2020 và định hướng đến 2030.

Trình thẩm định, phê duyệt và thực hiện giai đoạn chuẩn bị đầu tư dự án “Nâng cấp, mở rộng hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu triển khai chính quyền điện tử tỉnh Trà Vinh (giai đoạn 1)”; thực hiện thủ tục chuẩn bị đầu tư các dự án đầu tư công giai đoạn 2017-2020; triển khai dự án xây dựng trạm truyền thanh xã thuộc CTMTQG xây dựng nông thôn mới năm 2016.

Xây dựng kế hoạch đầu tư công, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách của Sở năm 2017; kế hoạch thực hiện Quyết định 292/QĐ-UBND ngày 03/02/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh về ban hành các nhóm giải pháp chủ yếu và giao nhiệm vụ trong chỉ đạo, điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2016.

Báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2016 và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2017; Đề xuất nội dung Chương trình hành động của UBND tỉnh trong kế hoạch 5 năm 2016 – 2020; Đóng góp sự chỉ đạo điều hành của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ năm 2016 và đề xuất giải pháp năm 2017.

Hỗ trợ huyện Duyên Hải đầu tư xây dựng Đài Truyền thanh huyện, phòng họp trực tuyến; hỗ trợ xã Long Toàn 07 loa tay phục vụ truyền truyền bầu cử Quốc hội khóa XIV và Hội đồng nhân dân các cấp.

3.3. Công tác văn phòng

Tổ chức thực hiện Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 16/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường và đổi mới công tác dân vận trong cơ quan hành chính Nhà nước, chính quyền các cấp trong tình hình mới; Lập các thủ tục đề nghị: Ban Chỉ đạo phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ ANTQ tỉnh công nhận cơ quan đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh, trật tự” năm 2016; Ban Chỉ đạo thành phố Trà Vinh về công nhận “Cơ quan văn hóa”.

Công bố mới bộ thủ tục hành chính (38 thủ tục) thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở.

Trong năm 2016, thực hiện quy trình bổ nhiệm cán bộ cho 03 chức danh: Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính, Giám đốc và Phó Giám đốc Trung tâm Quản lý Công TTĐT với hình thức thi tuyển; tổ chức thi xét tuyển 05 viên chức bố trí cho 02 trung tâm trực thuộc; đề nghị về Sở Nội vụ chuyển 02 viên chức thành công chức. Tổ chức họp sơ kết thi đua Khối 8, thống nhất các tiêu chí thi đua của khối và ký kết giao ước thi đua năm 2016; Xây dựng “Quy chế tổ chức và hoạt động phong trào thi đua Khối 8”.

3.4. Về hoạt động Trung tâm Quản lý Công thông tin điện tử

Đưa 815 tin, bài lên Cổng TTĐT tỉnh; biên dịch 430 tin, bài từ tiếng Việt sang tiếng Khmer; 353 tin, bài từ Việt sang tiếng Anh; chuyển thể sang audio 212 bản tin, bài để phục vụ người khiếm thị.

Tiếp nhận 33 câu hỏi công dân gửi đến chuyên mục “Công dân - doanh nghiệp hỏi - cơ quan chức năng trả lời” và chuyển cho cơ quan chức năng giải đáp; đăng tải 27 văn bản trả lời của các cơ quan chức năng.

Thiết kế banner truyền truyền các ngày lễ, sự kiện trọng đại của đất nước và của tỉnh; đăng thông tin chỉ đạo điều hành và thông tin tuyên truyền trên Cổng thông tin điện tử tỉnh.

Mở chuyên mục bầu cử và cập nhật thông tin về công tác bầu cử và hỗ trợ các trang thông tin điện tử thành phần huyện, thành phố, thị xã tuyên truyền bầu cử Đại biểu Quốc hội khóa XIV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016 - 2021.

3.5. Về hoạt động của Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông

Ban hành kế hoạch thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2016; lập dự toán ngân sách năm 2017 của Trung tâm.

Xây dựng Đề án chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm theo Thông tư liên tịch số 06/2016/TTLT-BTTTT-BNV của Bộ Nội vụ và Quyết định 36/2016/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh.

Phối hợp cùng với Trung tâm Đào tạo, bồi dưỡng TT&TT - Viện chiến lược TT&TT, Bộ TT&TT tổ chức khóa đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý, đầu tư ứng dụng CNTT cho các cơ quan, đơn vị tổ chức, doanh nghiệp và cá nhân tham gia hoạt động đầu tư ứng dụng CNTT trong và ngoài tỉnh theo Nghị định 102/2009/NĐ-CP, có 75 học viên tham dự.

Xây dựng phần mềm và nhập liệu cơ sở dữ liệu phần mềm quản lý đoàn viên, hội viên cho Ban Dân vận Tỉnh ủy; Tổ chức thực hiện các hợp đồng về ứng dụng CNTT cho các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh.

3.6. Công tác khác

Lãnh đạo Sở tham dự các hội nghị do Bộ Thông tin và Truyền thông, Tỉnh ủy, UBND tỉnh, các Sở, ban ngành tỉnh và các đơn vị khác tổ chức.

Sơ kết kế hoạch phối hợp công tác năm 2016 và đề ra kế hoạch phối hợp 2017 giữa Sở Thông tin và Truyền thông và BCH Hội Nông dân tỉnh Trà Vinh.

Tổ chức Hội nghị triển khai nhiệm vụ ngành thông tin và truyền thông năm 2016; Hội nghị kiểm điểm tập thể và cá nhân Ban Giám đốc Sở năm 2015; Hội nghị cán bộ đảng viên triển khai các chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, nhà nước; tổ chức tổng kết 6 tháng đầu năm 2016 và kỷ niệm Ngày thành lập ngành thông tin và truyền thông 28/8/2016.

Tham gia góp ý dự thảo các văn bản của Chính phủ, bộ, ngành trung ương và của tỉnh.

Công chức, viên chức tham gia học tập các lớp đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ do Sở Nội vụ tổ chức.

Thực hiện các báo cáo định kỳ, đột xuất theo yêu cầu của Bộ, Tỉnh ủy, UBND tỉnh và các Sở, Ban ngành.

3.7. Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới

Xác nhận mức độ đạt tiêu chí số 8 trong Chương MTQG xây dựng Nông thôn mới của 07 xã gồm: xã Long Vĩnh, Đông Hải, Ngũ Lạc, Đôn Châu, Đôn Xuân huyện Duyên Hải; xã Ngọc Biên huyện Trà Cú; xã Hòa Minh huyện Châu Thành; triển khai xây dựng 03 trạm truyền thanh xã.

3.8. Hoạt động của các doanh nghiệp thông tin và truyền thông:

- Hoạt động bưu chính

Mạng lưới bưu chính tiếp tục được duy trì hoạt động đáp ứng yêu cầu của khách hàng. Mạng đường thư được sắp xếp hợp lý nâng cao chất lượng, đảm bảo thời gian toàn trình và lưu thoát hết lượng thư báo, bưu phẩm, bưu kiện. Doanh thu từ hoạt động bưu chính năm 2016 ước đạt 41,312 tỷ đồng.

- Hoạt động viễn thông và Internet

+ Về viễn thông

Thuê bao điện thoại cố định (bao gồm cố định hữu tuyến và cố định vô tuyến): phát triển mới 1.666 thuê bao; ngưng sử dụng 2.377 thuê bao. Tổng số thuê bao hiện có 42.744 thuê bao.

Thuê bao điện thoại di động trả sau: phát triển 2.881 thuê bao; ngưng sử dụng 1.227 thuê bao. Tổng số thuê bao hiện có 23.789 thuê bao.

Tính đến thời điểm hiện tại, tổng số trạm BTS trên địa bàn tỉnh là 958 trạm.

* Doanh thu dịch vụ viễn thông năm 2016, ước đạt 446,416 tỷ đồng.

+ Về Internet

Thuê bao internet băng thông rộng xDSL: phát triển 1.414 thuê bao; tạm ngưng 735 thuê bao. Tổng số thuê bao hiện có 22.089 thuê bao.

Truy cập internet qua hệ thống cáp quang tới tận nhà thuê bao (FTTH): phát triển 3.389 thuê bao; ngưng sử dụng 1.600 thuê bao. Tổng số thuê bao hiện có 18.634 thuê bao.

3.9. Hoạt động của Phòng Văn hóa và Thông tin, Đài Phát thanh và Truyền hình, Đài Truyền thanh các huyện, thị xã, thành phố

- Hoạt động của Phòng Văn hóa và Thông tin:

Tập trung tổ chức các hoạt động tuyên truyền các ngày lễ, sự kiện trọng đại của đất nước, của tỉnh và các hoạt động chính trị, phong trào của địa phương.

Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông khảo sát, cấp giấy chứng nhận cho các tổ chức, cá nhân đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng; thống kê số hộ nghèo, hộ cận nghèo nhằm hỗ trợ phương thức thu, xem truyền hình tương tự; kiểm tra xử lý các điểm mua bán sim điện thoại di động trả trước và điểm cung cấp dịch vụ Internet – game online.

Tiếp tục triển khai dự án “Nâng cao khả năng sử dụng máy tính và truy nhập Internet cộng đồng tại Việt Nam” do Quỹ Bill and Melinda Gates tài trợ, có hơn 3.564 lượt người truy cập Internet góp phần tạo cơ hội cho người dân nông

thôn được hưởng lợi từ những dịch vụ do công nghệ thông tin và truyền thông mang lại.

Tiếp nhận, biên tập và đưa hơn 1.950 tin, bài kịp thời lên các trang tin thông tin điện tử thành phần nhằm tập trung tuyên truyền những nhiệm vụ chính trị của huyện, phối hợp và hỗ trợ các ban ngành đoàn thể huyện, xã, thị trấn tuyên truyền những chủ trương đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước đến với người dân.

- Hoạt động của Đài phát thanh và Truyền hình

Năm 2016, truyền dẫn phát hơn 20.000 giờ phát sóng phát thanh và truyền hình. Trong đó kênh 35 UHF gần 6.600giờ, kênh 24UHF Truyền hình số mặt đất tổng giờ phát sóng hơn 1.600giờ. Phát thanh gần 11.000giờ (sóng phát thanh địa phương gần 4.000 giờ trong đó có tiếng việt và tiếng Khmer; sóng Đài Tiếng nói Việt Nam gần 7.000 giờ). Luôn đảm bảo tín hiệu truyền hình Trà Vinh liên tục trên kênh 35UHF, kênh 24UHF Truyền hình số mặt đất VTV và trên các hệ thống truyền hình cáp hữu tuyến của SCTV (kỹ thuật số), mạng cáp HTV trên địa bàn thành phố HCM, VTV cáp; trên nền IPTV của Time TV, MeGaTV, MyTV và kỹ thuật số vệ tinh (DVB-S2) trên vệ tinh Vinasat. Công tác truyền dẫn và phát sóng luôn chấp hành tốt kỷ luật lao động, truyền dẫn và phát sóng an toàn, liên tục, đúng giờ, đúng định kỳ phát sóng, đạt tiêu chuẩn kỹ thuật.

- Hoạt động của Đài Truyền thanh các huyện, thị xã, thành phố:

Tuyên truyền sâu rộng đến người dân các chủ trương, Nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước, các ngày lễ, các sự kiện trọng đại của đất nước, của tỉnh và địa phương; các hoạt động của lãnh đạo các huyện, thị xã, thành phố nhân dịp Tết Cholchnam Thmây; Sên – Đonta; Ok – Om – Box; tuyên truyền biển, đảo; công tác đảm bảo trật tự, an toàn giao thông; công tác xây dựng đời sống văn hóa, xây dựng huyện điểm văn hóa vùng dân tộc Khmer giai đoạn 2016- 2020; công tác phòng, chống dịch bệnh ở người.

Đẩy mạnh truyền truyền các chính sách hỗ trợ trong vùng đồng bào dân tộc Khmer về vốn, giải quyết việc làm; tuyên truyền Tháng hành động vì chất lượng VSATTP năm 2016; các hoạt động Ngày Gia đình Việt Nam năm 2016 với chủ đề “Bữa cơm gia đình ấm áp yêu thương; các hoạt động tháng hành động vì Trẻ em ở các đơn vị, phường xã trên địa bàn thành phố; chương trình hành động của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII gắn với thực hiện Nghị quyết đại hội Đảng bộ lần thứ X.

Ngoài việc tiếp âm các chương trình thời sự của Đài Tiếng nói Việt Nam và Đài Phát thanh Truyền hình Trà Vinh; Đài Truyền thanh các huyện, thị xã, thành phố đã sản xuất hơn 2.266 chương trình thời sự địa phương, 56 chương trình trang tin địa phương, 222 chương trình “Tiếng nói từ cơ sở” và 1.035 chuyên mục.

4. Đánh giá chung:

4.1. Những ưu điểm, thuận lợi

- Thực hiện tốt công tác tham mưu UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh ban hành và triển khai thực hiện có hiệu quả các Chỉ thị, Nghị quyết, Chương trình, Kế hoạch của Trung ương và của Tỉnh ủy trên lĩnh vực thông tin và truyền thông.

- Kịp thời chỉ đạo các cơ quan thông tin đại chúng tuyên truyền các sự kiện chính trị nổi bật của tỉnh; đặc biệt chỉ đạo Trung tâm Quản lý Công nghệ thông tin điện

từ mở chuyên mục tuyên truyền, cập nhật thông tin về công tác bầu cử và hỗ trợ các trang thông tin điện tử thành phần huyện, thành phố, thị xã tuyên truyền bầu cử Đại biểu Quốc hội khóa XIV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016 – 2021; Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng.

- Công tác tham mưu trong việc thực hiện nhiệm vụ chính trị, tinh thần thái độ, tác phong làm việc; ý thức tự học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, năng lực công tác ngày càng nâng lên.

- Công tác thanh, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo; phòng, chống tham nhũng và tuyên truyền phổ biến kiến thức pháp luật về hoạt động thông tin và truyền thông được tăng cường.

*. *Nguyên nhân ưu điểm-thuận lợi*: Được sự quan tâm lãnh, chỉ đạo kịp thời, sâu sát của Bộ Thông tin và Truyền thông, Tỉnh ủy, UBND tỉnh, sự phối hợp chặt chẽ của các Sở, ngành, UBND huyện, thị xã, thành phố, đặc biệt là sự quyết tâm phấn đấu của đội ngũ CBCCVV của đơn vị trong việc thực hiện nhiệm vụ chính trị được giao.

4.2. Những hạn chế - khó khăn

- Công tác thông tin, tuyên truyền về thông tin đối ngoại ở địa phương đa số lồng ghép vào các cuộc hội nghị, chưa có chuyên đề riêng. Việc tiếp cận các nguồn thông tin phục vụ công tác tuyên truyền thông tin đối ngoại còn chậm và ít nội dung. Các bài viết đấu tranh phản bác thông tin sai sự thật, luận điệu xuyên tạc của các thế lực cơ hội thù địch còn ít. Công tác thông tin, tuyên truyền quảng bá về tiềm năng, thế mạnh của biển, đảo, những thành tựu kinh tế - xã hội của tỉnh chưa nhiều.

- Phần mềm một cửa điện tử cấp Sở đã triển khai thí điểm, bước đầu đảm bảo điều kiện để triển khai dịch vụ công mức độ 3, tuy nhiên do công tác thông tin, tuyên truyền còn hạn chế nên chưa làm thay đổi được thói quen của các tổ chức, cá nhân trong việc đăng ký thực hiện thủ tục hành chính qua phần mềm mà chủ yếu mang hồ sơ trực tiếp đến bộ phận một cửa để đăng ký; các Trang/Cổng thông tin điện tử của các đơn vị, địa phương chưa thực hiện việc cung cấp đầy đủ thông tin... theo quy định tại Nghị định 43 của Chính phủ.

- Nguồn ngân sách phân bổ cho lĩnh vực công nghệ thông tin còn hạn chế, nên việc xây dựng và triển khai một số dự án chưa thật sự đảm bảo tính liên tục, ổn định, đồng bộ và an toàn...

- Công tác phối, kết hợp giữa các cơ quan, đơn vị và địa phương trong công tác thanh tra, kiểm tra diện rộng việc chấp hành các quy định của pháp luật về lĩnh vực thông tin và truyền thông trên địa bàn tỉnh từng lúc còn hạn chế.

- Một số nhiệm vụ, kế hoạch, dự án... đã được phê duyệt, nhưng tổ chức triển khai thực hiện và lập hồ sơ thanh quyết toán, giải ngân nguồn vốn... nhiều lúc còn lúng túng và chậm; triển khai thực hiện Quy hoạch phát triển xuất bản, in và phát hành tiến độ còn chậm so với kế hoạch đề ra.

*. *Nguyên nhân hạn chế - khó khăn*: Đội ngũ cán bộ chuyên môn nghiệp vụ phụ trách lĩnh vực ở địa phương, đơn vị còn mỏng và phải kiêm nhiệm nhiều việc; công tác phối, kết hợp trong chỉ đạo, điều hành thực hiện nhiệm vụ đôi lúc thiếu linh hoạt; nhiều văn bản mới ban hành phải cập nhật bổ sung, sửa đổi....

II. CHƯƠNG TRÌNH CÔNG TÁC NĂM 2017

1. Định hướng phát triển ngành

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước về thông tin và truyền thông trên địa bàn tỉnh; đẩy mạnh công tác thông tin đối ngoại; thông tin, tuyên truyền biên giới biển và thông tin cơ sở trên địa bàn.

- Đảm bảo an toàn, an ninh thông tin; nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin theo hướng tập trung; triển khai đồng bộ các ứng dụng công nghệ thông tin dùng chung của tỉnh; từng bước triển khai chính quyền điện tử trên địa bàn tỉnh theo kế hoạch của UBND tỉnh;

- Triển khai thực hiện dịch vụ Bưu chính- Viễn thông công ích cho người dân trên địa bàn theo đúng tinh thần chỉ đạo và hướng dẫn của Trung ương.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra chuyên ngành; thực hiện tốt công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại tố cáo.

2. Nhiệm vụ công tác trọng tâm

- Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến, góp phần nâng cao nhận thức, sự đồng thuận của xã hội trong việc thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tích cực tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện hệ thống văn bản, cơ chế chính sách của tỉnh về thông tin và truyền thông nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả trong công tác quản lý nhà nước trên địa bàn tỉnh.

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước về thông tin và truyền thông; đẩy mạnh công tác thông tin đối ngoại, công tác đảm bảo an toàn thông tin. Duy trì và nâng cao chất lượng giao ban báo chí nhằm đảm bảo thông tin phản ánh đúng quan điểm, định hướng của Đảng và Nhà nước, góp phần định hướng dư luận xã hội nhằm ngăn chặn, phản biện những thông tin xuyên tạc của các thế lực thù địch.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, khai thác, vận hành hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, góp phần thúc đẩy tái cơ cấu nền kinh tế. Trong đó ưu tiên hiện đại hóa nền hành chính, “Nâng cấp, mở rộng hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu triển khai chính quyền điện tử tỉnh Trà Vinh” nhằm thúc đẩy nhanh quá trình tin học hóa dịch vụ công và dịch vụ công trực tuyến ở mức độ ngày càng cao, triển khai các ứng dụng trong lĩnh vực y tế, nội vụ, thanh tra và một số lĩnh vực khác; cơ bản hình thành chính phủ điện tử tỉnh Trà Vinh; phát triển nguồn nhân lực thông tin và truyền thông phục vụ sự nghiệp phát triển kinh tế- xã hội và công cuộc công nghiệp hóa, hiện đại hóa của tỉnh.

- Tiếp tục đầu tư trạm truyền thanh cấp xã, trước mắt tập trung đầu tư cho các xã đặc biệt khó khăn theo Quyết định 204/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, xã xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh.

- Thực hiện tốt công tác thanh tra, kiểm tra việc chấp hành các quy định về công tác quản lý ngành thông tin và truyền thông; thanh tra hành chính gắn với phòng, chống tham nhũng; tiếp tục thực hiện tốt công tác tiếp công dân và giải quyết các vụ phản ánh, khiếu nại, tố cáo theo quy định của Luật khiếu nại, tố cáo.

- Phối hợp các đơn vị của Bộ TTTT, các ngành, các cấp có liên quan tổ chức thực hiện tốt Chương trình viễn thông công ích đến năm 2020; kế hoạch thực hiện Đề án số hóa truyền dẫn, phát sóng truyền hình mặt đất đến năm 2020; Quyết

định số 43/2016/QĐ-TTg ngày 17/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ Về việc ban hành chương trình điều tra thống kê quốc gia.

- Tiếp tục tăng cường công tác xây dựng đảng, đoàn thể và cơ quan vững mạnh; thực hiện tốt công tác cải cách hành chính, kịp thời xây dựng, bổ sung, sửa đổi các quy chế, quy định của cơ quan để triển khai thực hiện; giữ vững sự đoàn kết thống nhất trong nội bộ, tập trung phấn đấu thực hiện hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chính trị được giao.

- Thường xuyên quan tâm chỉ đạo hướng dẫn phòng Văn hóa và Thông tin, Đài truyền thanh các huyện, thị, thành phố trong thực hiện nhiệm vụ chính trị được giao, nhất là trong lĩnh vực thông tin, tuyên truyền và công tác phối hợp tổ chức thanh, kiểm tra chuyên ngành.

3. Giải pháp thực hiện

- Tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức, ý thức, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp thông tin và truyền thông trong việc thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ của ngành thông tin và truyền thông; đặc biệt là công tác thông tin đối ngoại, công tác thông tin tuyên truyền và thông tin đối ngoại khu vực biên giới biển, công tác đảm bảo an toàn thông tin; nhiệm vụ ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin; trong đó tập trung triển khai dự án “Nâng cấp, mở rộng hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu triển khai chính quyền điện tử tỉnh Trà Vinh (giai đoạn 1)” góp phần thúc đẩy quá trình tái cơ cấu kinh tế, giảm nghèo nhanh và bền vững, đáp ứng yêu cầu hội nhập kinh tế.

- Chủ trì, phối hợp với chính quyền các cấp Xây dựng và từng bước hoàn thiện hệ thống truyền thanh cơ sở góp phần cung cấp thông tin cho người dân, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, ổn định an ninh trật tự trên địa bàn; nâng cao đời sống văn hóa, tinh thần của người dân, nhất là các xã đặc biệt khó khăn, xã nông thôn mới, xã vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc trên địa bàn tỉnh.

- Phối hợp chặt chẽ các ngành, các cấp trong việc phân cấp quản lý, sử dụng ngân sách; triển khai hiệu quả các quy hoạch, kế hoạch, đề án, dự án, nhiệm vụ thông tin và truyền thông trong năm 2017, nhất là lĩnh vực ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin, xây dựng trạm truyền thanh cấp xã.

- Tăng cường theo dõi, hướng dẫn, thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật của Nhà nước về thông tin và truyền thông trên địa bàn tỉnh.

Trên đây là báo cáo tổng kết công tác năm 2016 và nhiệm vụ công tác năm 2017 của Sở Thông tin và Truyền thông Trà Vinh, báo cáo đến Bộ Thông tin và Truyền thông, Tỉnh ủy và UBND tỉnh nắm, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Bộ TT&TT (b/c);
- Cục Công tác phía Nam (b/c);
- VP Tỉnh ủy, VP UBND tỉnh (b/c);
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Cục PTTH & TTĐT;
- Sở Kế Hoạch và Đầu tư;
- BGD Sở; Văn phòng Sở;
- Các Phòng, TT thuộc Sở (t/h);
- P.VHTT các huyện, thị xã, thành phố;
- ĐTT các huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VT.

GIÁM ĐỐC *Khanh*



Trần Văn Khánh



PHỤ LỤC

Các văn bản chỉ đạo, điều hành của địa phương trong lĩnh vực thông tin và truyền thông năm 2016

Đính kèm Báo cáo số: *1320/BC-STTTT-VP* ngày *24/11/2016*
của Sở Thông tin và Truyền thông)

TT	Số hiệu, ngày ban hành	Cơ quan ban hành	Trích yếu nội dung
1	Quyết định số 12/2016/QĐ-UBND ngày 04/4/2016	Ủy ban nhân dân tỉnh	Ban hành Quy định về quản lý hệ thống mạng cáp treo viễn thông, cáp truyền hình trên địa bàn tỉnh Trà Vinh
2	Quyết định số 835/2016/QĐ-UBND ngày 14/4/2016	Ủy ban nhân dân tỉnh	Ban hành kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan nhà nước tại tỉnh Trà Vinh 2016-2020
3	Quyết định số 16/2016/QĐ-UBND, ngày 11/5/2016	Ủy ban nhân dân tỉnh	Ban hành quy định, quản lý cung cấp, sử dụng thông tin trên trang thông tin điện tử và mạng xã hội trên địa bàn tỉnh Trà Vinh
4	Quyết định số 25/2016/QĐ-UBND, ngày 18/7/2016	Ủy ban nhân dân tỉnh	Quy định mức chi nhuận bút, thù lao đối với Công/Trang thông tin điện tử, tài liệu không kinh doanh và Đài Truyền thanh cấp huyện, Trạm Truyền thanh cấp xã trên địa bàn tỉnh Trà Vinh
5	Quyết định số 36/2016/QĐ-UBND, ngày 19/9/2016	Ủy ban nhân dân tỉnh	Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Trà Vinh